

Bản án số: 53/2021/DS-PT

Ngày 27 - 09 - 2021

*“V/v Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Mỹ Hải

Các Thẩm phán: bà Thái Thị Hồng Vân, ông Phạm Văn Phần.

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Văn Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phương Chung.

Trong các ngày 24/9/2021 và ngày 27/9/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 57/2021/TLPT-DS ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2021/DSST ngày 02 tháng 2 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 108/2021/QĐ-PT ngày 14 tháng 09 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1965; địa chỉ: Xóm 7, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm 8, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt ngày 24/9/2021, vắng mặt ngày 27/9/2021.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm 5, xã Diễn Phúc, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt ngày 24/9/2021, vắng mặt ngày 27/9/2021.

Người kháng cáo: ông Nguyễn Văn X.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Nguyễn Văn X trình bày:

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước. Vào khoảng 19 giờ ngày 03/3/2018 tại nhà ông Nguyễn Văn X có địa chỉ Xóm 7, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An ông Hoàng Văn Th và ông Nguyễn Văn X có xảy ra cãi vã và xô xát nhau. Trước khi xảy ra xô xát ông X đưa con ra sau nhà tắm, khi bật đèn thì thấy ông Th và anh H ôm nhau ở đoạn đường phía sau nhà. Khi ông X bật đèn thì ông Th thấy ông

X liền chửi “Mẹ cha thằng Xuyên, ngó tao đập chết cha mày giờ”. Ông Th lặp đi lặp lại câu này khoảng 3 - 4 lần. Nghe thế, ông X nói lại “mì là cái chi mà chửi cha tao”. Sau đó, ông Th vừa nhảy lên hàng rào sắt vừa nói “tao vào nhà đập chết cha mày”. Thấy thế, ông X ở trong nhà lấy cái chổi nhựa quyết sân giăng đầy ông Th xuống. Biết không trèo vào được, ông Th chạy đường vòng khoảng 200m ra phía trước, phá cửa nhà chạy vào dùng tay đập bể 04 tấm gương kính. Sau đó lao vào đánh ông X tới tấp. Do có người can ngăn nên ông Th ra về.

Khoảng 20 phút sau ông Th lại đến phá cửa xông vào nhà đánh ông X vào mắt phải, đánh vào hông phải làm ông X gãy 4 xương sườn. Khi thấy ông X đã không còn sức đề kháng, ông Th còn ôm đầu ông X và cắn vào tay và tai, tai phải khâu 06 mũi. Khi ông X đã xỉu ông Th còn ôm đầu ông X đập nhiều lần vào tường, máu còn in lên tường. Lúc đó có hàng xóm can ngăn. Sau khi sự việc xảy ra ông X được một người đưa lên viện, đến ngày 12/3/2018 ông X ra viện và điều trị tại nhà. Sau đó ông X có đi các bệnh viện khác điều trị, thời gian điều trị là 05 tháng 17 ngày, để lại những hệ lụy lâu dài, mất 10% sức khỏe, lao động thường đau khi trái gió, trở trời, không còn sức đề kháng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Th yêu cầu ông X bồi thường các khoản sau:

+ Tiền thuốc điều trị và chi phí đi điều trị: 2.936.000 đồng (hai triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Số tiền thu nhập thực tế bản thân bị mất là: 167 ngày x 280.000 đồng/ngày = 46.760.000 đồng (bốn mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ Tiền thuê người chăm sóc là: 60 ngày x 150.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

+ Yêu cầu bồi thường thiệt hại hệ lụy lâu dài cho là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Tổng số tiền ông Nguyễn Văn X yêu cầu bồi thường là 88.696.000 đồng (tám mươi tám triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Bị đơn là ông Hoàng Văn Th trình bày:

Vào ngày 03/3/2018 ông Th và ông X xảy ra xô xát, kết quả 2 người bị thương tích. Ông X điều trị tại Bệnh viện D từ ngày 03/3/2018 đến ngày 12/03/2018, nhưng ngày 07/3/2018 ông X có đơn và làm việc với Công an xã D, đồng thời tự ý đi kiểm tra sức khỏe tại bệnh viện 115 không theo chỉ định điều trị của bệnh viện huyện D. Như vậy, ông X ngay từ đầu vẫn khỏe mạnh, đi lại bình thường không có vấn đề ảnh hưởng từ những xô xát nêu trên nên ông Th không chấp nhận những khoản sau:

+ Tiền thuốc tại viện 115 ngày 14.3.2019 vì không có biên lai tiền và chữ ký của bệnh nhân.

+ Hóa đơn ngày 19/4/2018 số tiền 536.000 đồng, đây là tiền ông X tự khám sức khỏe do rối loạn tiền đình.

+ Tất cả các hóa đơn khám và tiền thuốc tại bệnh viện mắt Sài Gòn. Vì đây là đục thủy tinh thể do cơ địa và nghề nghiệp không liên quan đến xô xát.

+ Hóa đơn thanh toán không rõ tháng ở bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An. Chụp vi tính cắt lớp 536.000 đồng, chụp X quang 138.000 đồng, Thăm dò chức năng: 69.600 đồng. Vì đây là nhu cầu cá nhân tự đi khám sức khỏe.

+ Đơn thuốc ở trạm y tế vì đây là thuốc bổ, cách thời gian xô xát 04 tháng không liên quan.

+ Thanh toán tiền đơn thuốc về mắt ngày 17/6/2018 ở viện mắt sài gòn. Ông X yêu cầu số tiền thu nhập thực tế bản thân bị mất là 167 ngày x 280.000 đồng/ngày = 46.760.000 đồng. Tiền thuê người chăm sóc là 9.000.000 đồng, ông Th cũng không đồng ý.

Do vậy ông Th chỉ chấp nhận số tiền điều trị tại bệnh viện đa khoa D trong thời gian từ ngày 03/3/2018 đến ngày 12/3/2018 và tiền bồi thường sức khỏe theo quy định của pháp luật.

Về bản thân ông Th, do bị ông X đánh nên ông Th cũng bị 4 vết thương, phải khâu 2 vết thương ở đầu 6 mũi. Tổng tiền thuốc ở trạm xá là 786.000 đồng, do vết thương ở đầu chảy máu nhiều, ông tự điều trị ở nhà sức khỏe giảm sút, làm việc không có hiệu quả, tinh thần bị ảnh hưởng nặng nề. Do sức khỏe không ổn định nên ông phải nghỉ hưu trước 3 năm, ảnh hưởng đến sức khỏe hiện nay và lâu dài, lương hưu giảm sút. Nhưng ông Th không yêu cầu ông X phải đền bù thiệt hại cho ông.

Bản án Dân sự sơ thẩm số 13/2021/DSST ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D đã quyết định: căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử: chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn X đối với bị đơn ông Hoàng Văn Th bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm. Buộc ông Hoàng Văn Th có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn X gồm những khoản sau:

- Tiền thuốc, chi phí điều trị: 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng).
- Tiền thuê xe đi điều trị bệnh: 580.000 đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng).
- Tiền ông X thuê người chăm sóc: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).
- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 06 tháng lương tối thiểu: 8.940.000 đồng (tám triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng).
- Tiền bồi thường thiệt hại tiền công lao động do mất thu nhập là 20 ngày: 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).
- Tiền bồi dưỡng về sức khỏe 20 ngày: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Tổng số tiền là 20.520.000 đồng (hai mươi triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng được đối trừ 1.000.000 đồng mà ông Th đã bồi thường cho ông X. Số tiền còn lại ông Hoàng Văn Th có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn

Văn X là 19.520.000 đồng (mười chín triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng). Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của ông Nguyễn Văn X về bồi thường thiệt hại tài sản bị xâm phạm đối với ông Hoàng Văn Th. Ngoài ra, Bản án còn tuyên về lỗi suất do thi hành án, nghĩa vụ chịu án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18 tháng 2 năm 2021, nguyên đơn ông Nguyễn Văn X kháng cáo với nội dung không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xem xét mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn X giữ nguyên đơn khởi kiện và nội dung kháng cáo.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: trong quá trình từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục phiên tòa.

- Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 75, Điều 76 và Điều 294 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quyền tranh tụng của các đương sự được bảo đảm.

- Về thủ tục kháng cáo: ông Nguyễn Văn X kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết là đúng pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị HĐXXX áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn X; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng Điều 26, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; xử: buộc ông Hoàng Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường các khoản thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Văn X số tiền 20.520.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), nhưng được đối trừ 1.000.000 đồng (một triệu đồng) mà ông Th đã bồi thường cho ông X. Số tiền còn lại ông Hoàng Văn Th có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn X là 19.520.000 đồng (mười chín triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn X làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn X:

Về nội dung vụ kiện: ngày 03/3/2018, tại nhà ông Nguyễn Văn X tại Xóm 7, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, ông Hoàng Văn Th đã có hành vi đánh ông Nguyễn Văn X gây thương tích 10% (theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bộ y tế Viện pháp y quốc gia số 134/18/Tgt ngày 13/6/2018). Hành vi của ông Th là dùng tay đánh liên tục vào mặt và vùng mạng sườn trái

của anh Xuyên; hậu quả ông X bị sung ở vùng mắt bị gãy các xương sườn V-VIII. Ông X phải đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện D từ ngày 03/3/2018 đến ngày 12/3/2018. Ngoài ra ông X còn tự đi khám ở Bệnh viện đa khoa 115, khám ở trạm xá xã D.

Như vậy, hành vi của ông Hoàng Văn Th đã xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của ông Nguyễn Văn X, thực hiện với lỗi cố ý, lỗi hoàn toàn thuộc về ông Th. Vì vậy, ông Th phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe do mình gây ra đối với ông X bao gồm bồi thường chi phí cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền công lao động mất thu nhập và người nuôi bệnh.

Về mức bồi thường thiệt hại: Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Hoàng Văn Th phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn X các chi phí bao gồm:

Tiền thuốc, chi phí điều trị: 1.400.000 đồng (một triệu, bốn trăm nghìn đồng); tiền thuê xe đi điều trị: 580.000 đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng); tiền ông X thuê người chăm sóc: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); tiền bồi thường tổn thất tinh thần 06 tháng lương tối thiểu: 8.940.000 đồng (tám triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng); tiền bồi thường thiệt hại tiền công lao động do mất thu nhập 20 ngày: 5.600.000 đồng (năm triệu, sáu trăm nghìn đồng); tổng cộng là 20.520.000 đồng (hai mươi triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) là phù hợp với thiệt hại thực tế và các quy định tại các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường của ông Nguyễn Văn X.

Đối với các hóa đơn khám bệnh tại bệnh viện mắt Sài Gòn; Các hóa đơn Chụp vi tính cắt lớp, chụp X quang và Thăm dò chức năng ở bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An không hợp lệ, cấp sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ; Đối với các khoản tiền công không lao động được, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần nguyên đơn yêu cầu cao so với thực tế. Vì vậy, cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận một phần là phù hợp.

[3] Về án phí: ông Nguyễn Văn X kháng cáo không được chấp nhận nhưng thuộc trường hợp được miễn án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn X; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ Điều 26, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; xử: buộc ông Hoàng Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường các khoản thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Văn X số tiền 20.520.000 đồng (hai mươi triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng), nhưng được trừ 1.000.000 đồng (một triệu đồng) mà ông Th đã bồi thường cho ông X. Số tiền còn lại ông Hoàng Văn Th có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn X là 19.520.000 đồng (mười chín triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 26, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc ông Hoàng Văn Th phải chịu 1.026.000 đồng (một triệu, không trăm hai mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn X không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm; trả lại cho ông Nguyễn Văn X 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông đã nộp tại Chi cục Thi hành dân sự huyện D theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0004028 ngày 01/7/2020.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Hải